TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH HƯNG YÊN** Số:22/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *V, ngày 21 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:22/2025/HNGĐ-ST ngày 27 tháng 02 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: chị Lê Thị Hồng N, sinh năm 1995

Quê quán: xã N, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

HKTT: thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993

STQ: thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13/3/2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Hồng N và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị Hồng N và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị N và anh H không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản; về công nợ; công sức và đất ruộng: chị N và anh H cùng tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị Hồng N chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003986 ngày 26 tháng 02 năm 2025, chị N đã nộp đủ tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000đ chị N tự nguyện sung công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện V;
- Chi cục THA huyện V;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Bích Thủy